

Số : 1406/SYT-TCCB

Thừa Thiên Huế, ngày 5 tháng 6 năm 2018

V/v báo cáo việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW, của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong ngành Y tế

Thực hiện Công văn số 434-CV/BCSD ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế về việc kiểm tra việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Sở Y tế yêu cầu thủ trưởng các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Xây dựng Báo cáo kết quả việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống Chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với kết quả thực hiện Kết luận số 64-KL/TW ngày 28-5-2013, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống Chính trị từ Trung ương đến cơ sở”. Mốc thời gian báo cáo từ tháng 06/2013 đến thời điểm kiểm tra, trọng tâm từ tháng 11-2017 (theo mẫu đề cương báo cáo gửi kèm).

2. Các đơn vị chuẩn bị tài liệu, chứng cứ về các nội dung theo báo cáo và lưu sẵn tại đơn vị.

Nhận được công văn này, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện và gửi báo cáo về Sở Y tế (qua phòng Tổ chức cán bộ) chậm nhất ngày 15/6/2018 để báo cáo Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Nam Hùng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013

Thực hiện Chương trình kiểm tra của Ban Bí thư năm 2018, Đảng ủy,...(Tên đơn vị) xin Báo cáo kết quả quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18 NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW) và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở” (sau đây gọi tắt là Kết luận số 64-KL/TW), với các nội dung cơ bản như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình của đơn vị

- Nêu khái quát vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, nhân lực của đơn vị; đặc điểm, tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn chung của đơn vị, chi bộ, đảng bộ.

- Hệ thống tổ chức đảng tại đơn vị, số lượng, chất lượng đảng viên

II. Kết quả quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 64-KL/TW

- Việc tổ chức các hội nghị quán triệt nghị quyết (số lần, số đại biểu tham dự, đạt tỷ lệ, giảng viên...)

- Số bài thu hoạch, đạt tỷ lệ

- Số các cuộc thi tìm hiểu (nếu có), số bài tham dự

- Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, Kết luận.

- Hình thức quán triệt Nghị quyết khác.

III. Cụ thể hóa kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW

1. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

a) Báo cáo việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

b) Báo cáo việc triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị

c) Báo cáo kết quả rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng của đơn vị:

- Việc xây dựng, bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện các quy chế làm việc, quy định về quy trình công tác của cấp ủy, tổ chức đảng, về quan hệ lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị.

- Việc đổi mới cách ra nghị quyết, tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết của Đảng.

- Việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy Đảng,

d) Những khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện 8 nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 19-NQ/TW theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

- Công tác thông tin tuyên truyền.

- Về rà soát sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức thuộc đơn vị sự nghiệp công lập (Báo cáo kết quả rà soát, sắp xếp, tinh gọn đầu mối, giảm cơ bản số lượng các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của đơn vị (các khoa, phòng được thành lập mới, hoặc được sáp nhập, giải thể), kết quả giảm số lượng lãnh đạo cấp khoa, phòng và tương đương (nếu có) từ tháng 6 -2013 đặc biệt là sau tháng 11 năm 2017; Kết quả quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của đơn vị; Kết quả việc ban hành các quy định về cơ chế hoạt động, quy trình triển khai các hoạt động của đơn vị.

- Về quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (trong đó nêu rõ việc quản lý, sắp xếp, bố trí lại biên chế theo vị trí việc làm): Báo cáo số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền được giao hoặc phê duyệt qua các năm; Việc xây dựng và phê duyệt đề án vị trí việc làm, quyết định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của đơn vị; Số lượng viên chức thực tế của đơn vị và so với biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao; Số lượng người hợp đồng lao động của đơn vị gồm (Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, hợp đồng lao động chuyên gia, Hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ khác ; Kế hoạch và kết quả thực hiện tinh giản biên chế của đơn vị trong thời gian qua, số lượng người làm việc chuyển sang không hưởng lương từ ngân sách nhà nước cấp

- Về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp y tế công lập (Việc thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp; mức độ thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị; Việc thành lập các tổ chức thuộc đơn vị thực hiện quyền tự bảo đảm toàn bộ kinh phí chi thường xuyên (nếu có); Việc triển khai các hoạt động xã hội hóa, liên doanh liên kết tại đơn vị; Kết quả của các hoạt động tự chủ trong việc: tăng nguồn kinh phí, thay đổi cơ cấu nguồn kinh phí của đơn vị, hiệu quả trong việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng cải thiện số lượng, chất lượng dịch vụ kỹ thuật tại đơn vị, nâng cao đời sống của các cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị

- Về nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp y tế công lập (Việc đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị; việc ban hành các quy chế, quy trình quản lý của đơn vị, việc áp dụng các mô hình quản lý (ISO, TQM...), các phần mềm quản lý.

- Về kết quả thực hiện đổi mới cơ chế tài chính của đơn vị

- Về tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Những khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai, thực hiện.

IV. Nhận xét, đánh giá chung

1. Ưu điểm
2. Hạn chế, khuyết điểm
3. Nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế
4. Các biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Đề xuất, kiến nghị với các tổ chức đảng, cơ quan cấp trên.

1. Đối với Ban cán sự Đảng Bộ Y tế hoặc Ban cán sự Đảng của tỉnh
2. Đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương
3. Đối với Ban Chấp hành Trung ương

TM. BAN CHẤP HÀNH CHI BỘ/ĐẢNG BỘ

